

# 第二单元 6~10 的认识和加、减法

## 第 2 课时 含有大括号的解决问题

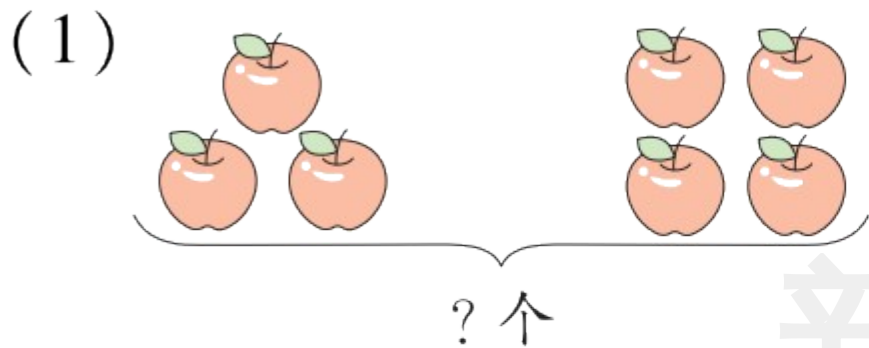
一年级数学上册 (RJ)






新领程同步作业课件

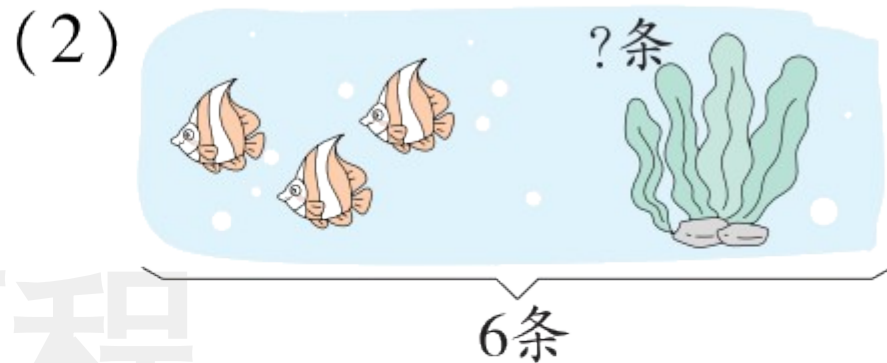
kàn tú tián yì tián suàn yì suàn

1 看图填一填，算一算。



左边有  个 , 右边有  个  , 一共有几个  ?

$$\square \bigcirc \square = \square (\text{个})$$



一共有  条 , 游走了  条 , 还剩几条  ?

$$\square \bigcirc \square = \square (\text{条})$$

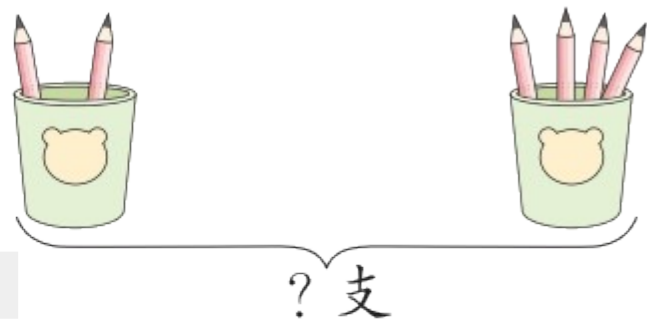
新领程

2 dú tú xiān zài hé shì de wèn tí hòu miàn huà “√”, zài jiě dá 。  
 读图，先在合适的问题后面画“√”，再解答。

(1)



(2)



① 一共有几个  ? ( )

① 一共有几支  ? ( )

② 还剩几个  ? ( )

② 左边有几支  ? ( )

$$\square \bigcirc \square = \square (\text{个})$$

$$\square \bigcirc \square = \square (\text{支})$$

新领程

xiān tián yì tián zài zhào yàng zi gēn jù suàn shì bǔ chōng tú

3 (素养提升) 先填一填，再照样子，根据算式补充图。

○○      ○○○○○

?

$2+5=\square$

□      □

□

$6-4=\square$

想一想，“？”填在哪儿？



关注“优翼丛书”小程序

更多优质好课等你来



更多教学资源，敬请关注 [www.youyi100.com](http://www.youyi100.com)